TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BÀN TIN NGÀY 23/04/2025

VNINDEX	HNX	UPCOM	NIKKEI 225	DAX
1,197.13 -0.82%	207.71 -1.78%	89.67 -1.30%	38,186.98 +2.66%	34,220.60 -0.17%	21,293.53 +0.41%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"Rung lắc đã xong - Cơ hội ngắn hạn"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -9.94 điểm (-0.82%) xuống mức 1197.13 điểm với 6 mã tăng, 132 mã giảm, 400 mã giảm, 18 mã sàn và 46 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 34,118 nghìn tỷ đồng tăng 83.03% so với phiên trước.

Thị trường mở cửa trong ngày lực bán mạnh theo thị trường thế giới trước lo ngại về các cuộc đàm phán thuế quan chưa có kết quả và giảm giá của cổ phiếu VIC gần cuối phiên giúp VN-Index giảm về mốc 1140 điểm. Tuy nhiên, lực cầu gia tăng mạnh khi thị trường giảm giúp giao dịch trở nên sôi động. Thanh khoản bùng nổ với hơn 1,7 tỷ cổ phiếu được giao dịch trên HoSE, tương đương gần 51 tỷ đồng giá trị giao dịch tăng 30% so với phiên liền trước. Áp lực bán giảm dần từ nhóm Bất động sản (-1.10%) và VNM (-4.55%), NVL (-3.40%) và nhóm Công nghệ (-0.88%): vốn MWG (+3.06%) tăng mạnh, giúp VNINDEX thu hẹp đà giảm, đóng cửa tại 1197.13 điểm, chỉ còn giảm 9.94 điểm (-0.82%).

Diễn biến của các nhóm vốn hoá trong phiên: VN-Index (-0.82%), HNX-Index (-1.78%), UPCOM-Index (-1.35%), VN30 (-0.30%), VNMID (-1.96%), VNSML (-1.89%), VNDIAMOND (-0.79%), VNFINLEAD (-0.67%), VNCOND (+1.46%), VNCONS (-0.52%).

Diễn biến của các quỹ nổi bật: FUESSVFL (-2.29%), FUEKIV30 (-1.03%), FUEMAVND (-5.67%), FUESSV50 (-2.53%), FUEVN100 (-1.22%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm: VHM (+2.42 điểm), HVN (+0.73 điểm), MWG (+0.59 điểm). Trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm VIC (-2.30 điểm), GVR (-1.34 điểm), TCB (-1.03 điểm). Khối ngoại chuyển sang mua ròng 520.79 tỷ đồng. Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm HPG (213.57 tỷ), MWG (183.26 tỷ), STB (170.52 tỷ). Trong khi đó, các cổ phiếu bị bán ròng là FPT (-123.68 tỷ), KBC (-104.64 tỷ), VHM (-60.23 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch 22/04 đầy cảm xúc với cách thị trường phản ứng thông tin nhiều luồn cơ phân tiếc cực và đã giảm điểm của thế giới. Nối tiếp đà giảm 2 phiên trước đó, lực bán tạo sóc ép cực lớn lên nhà đầu tư. Chỉ số VN-Index giảm sâu tới 70 điểm (-5.8%), khối lượng giao dịch tăng vọt trong đầu giờ chiều, số mã giảm cổ phiếu nhấn sàn. Trong phiên hôm nay, vết trên quan điểm kỹ thuật, VN-Index hoàn toàn tuân thủ mốc hỗ trợ 1180-1150 điểm và rút chân rất mạnh. Đây chính là đặc điểm của các nhịp sóng hồi, sau phá bán thảo khéc liết trước đó, tham lý thị trường và đồng tiền trong nhịp hồi có sự bắt đón nhận thị trường đã tiếp tục có phá rủ bỏ nhanh và sâu. Diễn biến của giá đáng phân sắt tất cả thông tin kinh tế trong diễn biến thị trường giai đoạn hiện nay.

Trong các phân tích trước đó, chúng tôi đề cập thị trường vận động phức tạp trong biên giá 1182-1150 điểm cho đến 1246-1200 điểm, khi dòng tiền cá biểu hiện suy yếu dần, tâm lý giao dịch bắt đầu trong bối cảnh vẫn mở phức tạp sẽ liên ẩn rủi ro ngày mà. Chúng tôi cũng nhận mạnh rằng đó hội ngắn hạn khi thị trường rung lắc (khi thị trường không duy trì được thanh khoản mua lên, thị trường hoàn toàn có thể đi chuyển xuống kiểm tra lại mốc Hỗ trợ 1. Khi đó thị trường có thể xuất hiện rủi ro hội ngắn hạn đối với nhóm cổ phiếu giao dịch vào quá.

Hiện tại, thị trường đã có phá rút chân mạnh của nến Daily, khi tóm trong hỗ trợ của mốc Fibonacci (38.2%) nói xu hướng ở vùng giá 1150 điểm. Chúng tôi cho rằng trạng thái điều chỉnh giảm trong các phiên vừa qua đã kết thúc, thị trường tiếp tục trên vùng của nhịp hồi phục thứ 2 như trước đó đã dự báo. Giai đoạn hồi phục này thị trường có thể tăng lên vùng 1250-1285 điểm trong trạng thái ổn định, có khả năng hấp thụ thông tin tiêu cực, cũng như thông tin dồn tích lên ở giai đoạn sau. Chúng tôi kỳ vọng nhịp hồi phục thứ 2 này diễn ra trong vài tuần tiếp theo với chiều hướng hồi hoà về mặt giá trị bắt đón nhận và tâm lý nhà đầu tư, cũng như bối cảnh tác động của thông tin vĩ mô. Ở nhịp này các cổ phiếu trong tăng ngành tiếp tục có sự phân hóa, nhà đầu tư lựa chọn gian dịch các mã cổ phiếu có sức mạnh tốt đảm bảo tăng trưởng phân tích kỹ thuật.

Nhịp hồi phục thứ 2 được diễn ra đã thời gian trên khung giao dịch ngày và H1; với bối cảnh tổng quan là Xu hướng tuần gần, chưa xác nhận tăng trở lại, Xu hướng ngắn hạn tiếp tục hồi phục, dự kiến vùng cung tiếp theo cho nhịp hồi ở vùng giá 1250-1280 điểm. Như vậy, thị trường đã có phiên điều chỉnh giảm và đã giữ vùng Hỗ trợ 1 ở 1182-1150 điểm, thị trường đã bào tiếp tục hồi phục nhịp thứ 2 có thể yêu hơn nhịp đầu tiên lên vùng trên 1250-1280 điểm để hoàn thành cấu trúc hồi phục của khung ngắn hạn.

Mốc hỗ trợ quan trọng của hội phục kỹ thuật 1150-1182 điểm là cản cứ các đỉnh đáng lượng của thị trường trong giai đoạn tới.

Kháng cự - hỗ trợ:
Kháng cự 1: 1220-1230
Kháng cự 2: 1250-1280
Hỗ trợ 1: 1182-1150
Hỗ trợ 2: 1070-1030
Hỗ trợ 3: 1000-980

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường đã có sự đầu chính và phân ứng tích cực ở Hỗ trợ 1, điều này cho phép kỳ vọng nhịp hồi phục thứ 2 như dự kiến, nhà đầu tư lấy giá giao dịch cơn đi phiếu cón dụ đã tăng giá nhiều hơn so với thị trường chung. Với chỉ số VN-Index, cản cứ vào mốc Hỗ trợ 1 là điểm phân định quết rủi ro thị trường.

Trong các tuần giao dịch tới, thị trường có thể kiểm định vùng kháng cự 1250-1280 điểm. Thanh khoản và khối lượng cần duy trì tiền vững tại vùng tăng lý nay, với yêu tố chốt lời của lượng cần bắt đầy và lượng cung kẹp hàng trên cao. Nếu VN-Index tiếp cận vùng 1250-1280 nhưng không vượt được (xuất hiện nến đảo chiều kháng cự) kèm thanh khoản giảm, đây là tín hiệu điều chỉnh giảm, nhà đầu tư nên ưu tiên hạ tỷ trọng ở vùng đã bắt đầy.

Kịch bản VN-Index vượt 1260 với thanh khoản cao và MACD cho tín hiệu giao chiều, chỉ số có thể tiến lên 1280-1300 điểm, động thái sắp dựng mô hình tái tích lũy trên vùng này, mở ra khả năng tăng trở lại của xu hướng. Tuy nhiên, khả năng nảy chưa được ưu tiên do xu hướng giảm trung hạn vẫn chi phối.

Nếu VN-Index vượt 1.260 với thanh khoản cao và MACD cho tín hiệu đảo chiều, chỉ số có thể tiến lên 1.280-1.300 điểm, động thái sắp dựng mô hình tái tích lũy trên vùng này, mở ra khả năng tăng trở lại của xu hướng. Tuy nhiên, khả năng nảy chưa được ưu tiên do xu hướng giảm trung hạn vẫn chi phối.

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

23/04/2025: Công bố chỉ số PMI sơ bộ (tháng 4) của Mỹ, EU
24/04/2025: Công bố chỉ số Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam

	22/04/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,197.13	-0.82%	-3.57%	-10.16%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	34,094.41	83.24%	40.91%	59.67%
HNX	207.71	-1.78%	-3.39%	-13.66%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,929.84	69.86%	19.50%	57.80%
Upcom	89.67	-1.35%	-2.28%	-9.79%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	850.31	33.48%	25.76%	15.06%
P/E VNIndex (x)	11.84	-0.92%	-2.31%	-10.17%
P/B VNIndex (x)	1.54	-0.65%	-2.53%	-9.94%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
VCB	VHM	-4.55% GVR	-5.91% SHB	8.64% VIC	-15.23% SHB	32.13% BCM -35.16%
BID	MWG	3.06% BCM	-5.80% STB	7.54% GVR	-14.89% VHM	26.37% GVR -33.23%
VHM	VIC	1.01% VIC	-4.87% TPB	2.68% BCM	-14.05% VIC	24.74% PLX -23.56%
VIC	VRE	0.96% SSI	-2.64% VRE	1.48% SSI	-7.68% VRE	13.19% BVH -20.95%
SSB	SSB	0.79% TCB	-2.33% MWG	1.24% FPT	-6.84% STB	1.88% FPT -19.71%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
VSC	VSC	4.74% PNJ	-8.95% NVL	15.38% LGC	-28.51% VCF	28.73% ORS -46.21%
DGC	HVN	4.59% SGN	-6.92% VSC	13.31% SIP	-18.70% GEX	15.35% SIP -39.82%
HDB	NVL	3.40% VHC	-6.91% BMP	8.17% PHR	-16.63% SBT	13.04% SZC -38.73%
VCI	KDC	2.14% DIG	-6.89% GEX	7.79% VHC	-16.51% HVN	9.06% PHR -36.96%
VND	DGC	1.26% HNA	-4.77% SBT	6.62% BSI	-15.44% BMP	8.61% VHC -36.41%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
HII	ABR	6.93% IDI	-7.00% TDM	33.94% FTS	-17.44% SMC	41.67% AGM -40.68%
BSI	SFG	6.93% TMT	-6.97% SMC	26.11% BCG	-15.91% CRC	32.69% TCD -38.07%
BCG	CRC	6.91% VPH	-6.96% ABR	23.66% VDS	-15.87% HNS	31.58% SGR -36.53%
VPI	VPI	6.90% HBC	-6.95% SVI	22.28% DRC	-15.26% SVI	21.18% VDS -36.30%
VCG	FRT	5.83% PMG	-6.93% CRC	16.49% TCD	-14.81% TDM	19.93% CTR -34.20%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

22/04/2025

TTCK Toàn cầu

	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
DAX	21,293.53	0.41%	3.55%	-5.87%
Dow Jones	39,186.98	2.66%	-2.55%	-5.42%
FTSE 100	8,328.60	0.64%	5.25%	-3.16%
Nikkei 225	34,220.60	-0.17%	0.70%	-6.99%
S&P 500	5,287.76	2.51%	-1.41%	-5.10%

Tỷ giá

USD/VND	25,892.50	-0.22%	0.27%	1.50%
USD/JPY	140.83	-0.94%	-1.87%	-4.70%
GBP/USD	1.34	0.75%	2.29%	3.08%
EUR/USD	1.15	0.88%	1.77%	5.50%

Nông lượng

Dầu thô Brent	USD/Bbl	67.44	1.78%	4.14%	-3.05%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.03	0.33%	-14.16%	-31.91%
Than	USD/T	93.90	-1.21%	-1.00%	-10.49%

Kim loại vô viết liệu xây dựng

Đồng	USd/Lbs	4.88	2.95%	5.17%	1.24%
Bạc	USD/t.oz	32.74	0.71%	4.97%	2.28%
Thiếc cuộn cán nóng	USD/T	940.00	0.00%	0.21%	1.40%
Quặng sắt	USD/T	99.88	-0.04%	-0.07%	-1.16%
Thép	CNY/T	3,017.00	1.28%	-1.44%	-5.98%
Gỗ	USD/1000 board feet	566.57	-1.29%	-1.14%	-12.29%
Vàng	USD/t.oz	3,335.25	-2.89%	3.05%	14.41%

Nông nghiệp

Cà phê	USd/Lbs	379.18	3.35%	4.91%	-2.98%
Đường	USd/Lbs	17.97	1.13%	0.73%	-4.72%
Lợn hơi	USd/Lbs	91.03	0.70%	5.24%	3.09%
Lúa mì	USd/Bu	534.00	-0.84%	-3.91%	-1.29%
Cao su	USD Cents / Kg	166.90	-1.30%	-5.53%	-15.19%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 22/04/2025

1. Độ rộng thị trường

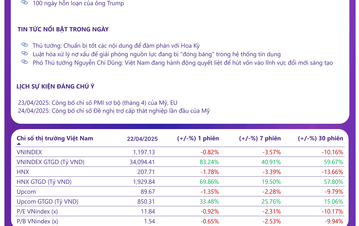

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

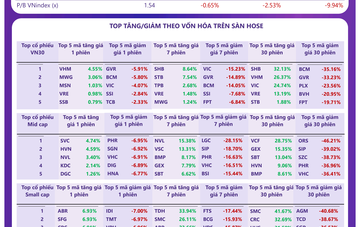

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	213,571	8,547,000
MWG	183,261	3,280,692
STB	170,524	7,346,465
VIX	96,611	3,000,000
MBB	69,000	2,800,000

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	-123,681	-2,342,000
MSN	-76,416	-1,000,000
VNM	-104,645	-1,500,000
KBC	-57,179	-2,000,000
FPT	-71,151	-1,000,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BSR	526,900	20,000,000
BVH	389,000	10,000,000
VIC	38,677,000	633,400
VNM	32,992,000	597,100
MBB	32,895,000	1,000,000

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
ACV	-300,000	-2,000
E1VFVN30	-939,150	-1,000,000
SHB	-3,800,000	-3,800,000
SSI	-3,000,000	-1,000,000
VIX	-3,000,000	-1,000,000

Công Ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.3562.4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông hoặc bán báo cáo này dưới bất cứ dạng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra đây hiện nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

ABS Yêu thương Việt Nam
Tri ngày 30/4 - Nhận quà ngay
Tri ngày 30/4 - Nhận quà ngay
Tri ngày 30/4 - Nhận quà ngay